

Mật tạng Bô 4 – № 1248 (Tr. 225 _ Tr. 227)

BẮC PHƯƠNG TỲ SA MÔN THIÊN VƯƠNG TÙY QUÂN HỘ PHÁP CHÂN NGÔN

Hán dịch: Đặc Tiến Thí Hồng Lô Khanh_Chùa Đại Hưng Thiện, Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí BẤT KHÔNG hành riêng phiên dịch, chẳng đưa vào Kinh chính

Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch : HUYỀN THANH

Năng mô la đát năng đà-la dạ gia (1) A đà khư lộ, bộ đà la gia, địa xá gia
(2) phệ thất la ma noa dã (3) ma hạ la nhạ dã (4) Được ca-sái địa bà đà bà (5)
Sa đô đá sa sa thất la bả-la sa hạ ná gia – Tứ ma đà tra, tra vĩ, bả-la sái dạ mê,
bả ná-dã tha, bảo lệ nhĩ, bảo lệ nhĩ, câu sa – phệ thất la ma noa dã – ma hạ la
nhạ gia – khỉ bà, đà già, nhĩ đà la, ma xí đô, ma ma (Tôi tên.....thọ trì) Nại sa, sa
đà gia sa – Na mô bà nga phộc đế tất điện đô ma đà la bả đà nhĩ, sa-bà ha

ନମୋ ରତ୍ନତ୍ରାୟ

ଶୁଦ୍ଧକର୍ମ ରୂପରୂପ ଧିଃର୍ଯ୍ୟ ଶୈଖରଣ୍ୟ ମନ୍ତ୍ରରୂପ ଧର୍ମାତ୍ମପାଳ ଶୁଗ
ମନ୍ତ୍ର ସଦଦୁଶୁଦ୍ଧ ମନ୍ତ୍ରଚଲନ ଧ୍ୟାନ୍ୟ

ଗୁରୁ ତୁମ୍ଭାମ ହୁମ୍ଭାମ ତୁମ୍ଭ ଶୈଖରଣ୍ୟ ମନ୍ତ୍ରରୂପ ଏବଂ ଏକ ଶ୍ରୀ
ମନ୍ତ୍ର ମୟ ଦୂର ମନ୍ତ୍ର ଥିମ୍ବ

ନମୋ ରତ୍ନତ୍ରାୟ ମନ୍ତ୍ରପଦମ ଶୁନ

NAMO RATNATRAYÀYA

ATHAKORU BHŪTARĀYA – DHIH ‘SĀYA VAI’SRAVANĀYA MAHĀ
RĀJĀYA YAKṢĀDHIPATA STUTA ‘SĀSTRA PRAVAHADASYA – HE
MADATĀTANI PRAŚAYĀMI

TADYATHÀ : KU’SOMI DU’SOMI KU’SA – VAI’SRAVANĀYA MAHĀ
RĀJĀJA – EVAM DHAKA NETRA MAKṢA TU MAMA (.....) DA’SA SATA
YASA.

NAMO BHAGAVATE SIDDHIYANTU MANTRA-PĀDA ME – SVĀHÀ.

Nếu Hành Giả thọ trì Chú này, trước tiên nên vẽ tượng, chẳng được dùng keo nấu bằng da thú hòa trong màu vẽ, trên mộ tấm lụa trắng, vẽ một vị **Tỳ Sa Môn Thần** với bảy báu trang nghiêm áo giáp, tay trái cầm cây kích sao, tay phải chống ở eo lưng, dưới chân vị Thần đó vẽ hai con Quỷ Dạ Xoa, thân màu đen, khuôn mặt của Tỳ Sa Môn nên vẽ theo thế có hình rất đáng sợ, đưa ánh mắt ác nhìn tất cả Quỷ Thần, nâng cái Tháp

Đức Thích Ca Mâu Ni Phật dạy rằng : “*Nếu Ông thống lãnh Thiên binh giữ gìn ranh giới, ủng hộ Quốc thổ thì có thể hộ cho Pháp của Ta*”

Liền ủng hộ, sai người con thứ ba là **Na Tra** (Nala-kuvera, hay Naḍa-kuvera) phụng hành : chẳng lìa bên cạnh, đưa mắt nhìn các chúng sinh độc ác hay gây ra việc đáng sợ tổn hoại.

Bấy giờ Hành Giả, nếu tụng Chú này thời chọn được đất tốt, đừng chọn nơi có vật uế ác, khiến cho rất Tĩnh khiết, lấy phân bò xoa tô đất, liền dùng bùn thơm xoa tô, rải mọi loại hoa, đốt hương cúng dường, quần áo trên dưới của Hành Giả nên thuần màu xanh, một lần đi nhà xí thì một lần tắm gội.

Đêm ngày 15 của kỳ Bạch nguyệt, bắt đầu đối trước Tượng, tụng Chú mãn mươi vạn biến xong, sau đó liền lấy bùn thơm lại xoa trên Đàn, nên lấy loại hoa đẹp thượng diệu rải trong Đàn, bày mọi thức ăn uống, Hành Giả lấy 108 viên Huân Lục Hương, mỗi viên đều Chú một biến rồi rải trong lửa, Khi ấy, Tỳ Sa Môn liền hiện thân. Nếu Hành Giả nhìn thấy vị Thần liền lấy thức ăn uống thượng hảo cúng dường. Do thân thông của Tỳ Sa Môn, ắt bao điều Hành Giả cầu nguyện trong tâm, Thần đều nhìn thấy.

Nếu Hành Giả chẳng nhìn thấy Thần thời trong hư không có tiếng nói là “*Người hãy giữ tâm trì tụng, tất cả việc mà người mong muốn đều như ý*”

Nếu chẳng thấy Thần và chẳng nghe tiếng mà chỉ có gió lớn hoặc mây tràn khắp trên Đàn thì Pháp ấy liền thành tựu.

Nếu không có tướng nào của nhóm trên, Hành Giả tụng Chú 7 biến, cột được nhập vào thì Pháp liền thành, đừng nên hoài nghi.

Lại có Pháp . Nếu Hành Giả muốn được Hát La Xà (Rāja – Vua chúa) yêu kính. Lấy đậu nhỏ màu đỏ, cứ một hạt, Chú một biến rồi ném trong lửa thiêu đốt. Như vậy mãn 108 biến thì Hát La Xà liền sai người đến kêu gọi rất nhanh.

Lại có Pháp, nếu muốn được Đại Quan Nhân yêu kính. Lấy hạt cải trắng, cứ một hạt thì Chú một biến rồi ném vào trong lửa đốt, mãn 108 biến thì Quan nhân ấy rất vui mừng tự đến kính ngưỡng.

Lại có Pháp, vào ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt làm Đàn. Ở trước Tượng, rộng tám khuỷu tay, dùng phân bò xoa đất xong. Lấy bùn thơm xoa lần nữa, dùng năm màu vẽ làm ba lớp viền

Bên trong Đàn ấy, ở chính giữa vẽ một bánh xe lớn, bốn góc đặt Bạt Chiết La Thập Tự (chày kim cương có hình chữ thập)

Bên trong viền thứ hai, mặt Đông vẽ làm một hỏa châu tỏa ánh lửa rực, mặt Nam vẽ Tam Cổ Xoa, mặt Tây vẽ một con Rồng trong miệng có hoa sen ló ra, mặt Bắc vẽ một sợi dây đen lớn.

Trong viền thứ ba, mặt Đông vẽ Sư Tử, mặt Nam vẽ Long Vương, mặt Tây vẽ Khổng Tước Vương Điểu, mặt Bắc vẽ Da Xoa Vương chống thẳng cây gậy (bổng) trên mặt địa.

Bốn góc đàn đều đặt cái bình nước thơm, bên trong để nhiều loại quả và cành Dương liễu.

Chú Sư tắm gội, mặc áo mới sạch, ở trước Tượng bày mọi thức ăn uống cúng dường. Liền tụng Chú, lấy **Ha Lê Lặc**, cứ một hạt thì Chú một biến rồi ném vào trong lửa đốt, mãn 108 biến.

Từ nay về sau, (Thiên Vương sai người) đưa vàng cho Chú Sư, vĩnh viễn không thiếu hụt. Nếu được vật này, cần nên dùng hết, chẳng được giữ lại.

Lại có Pháp, Chú vào bơ, mật với quả trái, 108 biến rồi thiêu đốt trong lửa thì tất cả Chư Thiên đều rất vui vẻ, ủng hộ Chú Sư.

Lại có Pháp, nếu muốn đi xa thời Chú vào **Cốc Mộc** rồi chống đì thì tất cả nơi có nạn đều không bị sợ hãi.

Lại có Pháp, nếu có người ác gây náo loạn, trong tâm tưởng hình vị Thần của Chú này, lại hưng tâm tụng Chú, chưa mãn một biến thì người kia liền chẳng thể đi được. Nếu muốn điều tốt, trong tâm buông xả thì người kia liền được giải thoát.

Lại có Pháp, nếu muốn khiến cho oan gia chẳng được ở chung. Lấy 108 hạt Khổ Luyện Tử, cứ một hạt, Chú một biến rồi ném vào trong lửa đốt thì người ấy liền tự đi xa.

Lại có Pháp, nếu Chú vào mè, 108 biến rồi rải vào trong lửa thì hết tất cả người đi đến cúng dường Chú Sư.

Lại có Pháp, nếu Chú vào hạt cải trắng 108 biến rồi rải trong núi thì tất cả thú ác chẳng thể gây thương tích cho người, thú ấy nhìn thấy người liền tự nằm xuống đất chẳng dám gây thương tích và giết hại, khi đi qua rồi thì chúng mới tự đứng dậy đi.

Lại có Pháp, nếu muốn cầu xin mưa thời lấy 108 hạt Hạnh Tử, đều Chú 21 biến, bỏ trong nước có rồng ắt được mưa tuôn xuống. Muốn ngưng mưa thời lấy hạt ngô đồng (hạt bắp) đốt trong lửa thì ngưng dứt.

Lại có Pháp, nếu Hành Giả muốn khất thực. Trước tiên, Chú vào cái bát 108 biến, tùy theo nơi đến, tự nhiên được tất cả thức ăn uống, thức ăn uống dư thừa, ngay lúc đó tự nhiên hóa đi. Nếu cần ăn uống thời chí tâm hướng vào cái bát tụng Chú một biến thời Bát ấy lại đầy thực phẩm như trước.

Lại có Pháp, muốn thấy **Công Đức Thiên**, một ngày một đêm nhịn ăn, ở trước Phật đốt Tô Hợp Hương, chú vào hoa màu trắng 108 biến rồi rải trước mặt Phật, thì Công Đức Thiên ấy liền tự hiện thân, tùy theo sự yêu cầu sẽ mãn tất cả nguyện, tài bảo mong cầu liền được vừa ý.

Nếu muốn **tịch trừ** tất cả Quỷ ThẦn, chú vào hạt cải trắng với bơ, Chú một biển vào một hạt rồi ném vào trong lửa đốt, liền được.

Nếu có quan nhân đối với Tam Bảo khởi tâm chướng lành, gây náo loạn cho đệ tử của Phật. Muốn khiến cho vị quan ấy khởi tâm Từ thì nên tác giáng phục, Chú vào bàn tay 21 biến rồi cẩm đánh thì người ấy liền bị bệnh. Muốn cho tốt đẹp thì dùng tâm Từ tụng một biến, liền khỏi.

Lại có Pháp, Chú vào đất 21 biến, rải trên thân của mình thì tất cả người nhìn thấy, không có ai không kính ngưỡng

Muốn khiến cho thân của mình có uy quang, Chú vào mực rồi xoa trên vầng trán thì tất cả người nhìn thấy không có ai không ái ngưỡng,

Chú vào tro 21 biến rồi xoa thân của mình thì ở trong đại chúng tất cả người đều nhìn thấy tướng Phước Đức, mọi người cúng dường.

Muốn đi đường xa chướng bị người ác, thú ác gây thương tích, gây hại, đi như ngựa chạy. Chú vào bàn tay trái, dùng bốn ngón nắm ngón cái thành quyền, rồi đi.

Muốn được thấy việc ở trong gương. Chú vào đồng nam, đồng nữ rồi hỏi việc cát hung. Người ấy liền tự nói tên họ của Quỷ, đường lối gây bệnh. Tức biết bệnh thuộc nhóm nào.

Nếu ăn phải Cổ Độc. Chú vào vật đã ăn 21 biến thì liền nôn ra chất độc đã bị trúng ấy

Nếu trúng bệnh Quỷ. Chú vào chỉ Ngũ Sắc, cứ một biến thì kết một gút, đủ 108 biến rồi cột trên đầu hoặc trên đỉnh đầu, trên cánh tay, thì tất cả bệnh bị trúng đều trừ khỏi.

Nếu bị bệnh tim, Chú vào nước cốt của Thạch Lựu, cho uống liền khỏi bệnh.

Nếu muốn nhiếp bệnh Hồ My. Chú vào chỉ Ngũ Sắc, sai đồng nữ kết thành sợi dây, cứ một lần Chú thì kết một gút, đủ 108 biến rồi cột buộc ở dưới cổ, lại Chú vào cành Dương Liễu đánh người bệnh, liền khỏi.

Nếu bị bệnh về xương cốt. Chú vào cây dao bằng thiếc mới, rồi cẩm thì bệnh ấy liền khỏi.

Nếu muốn Hộ Thân. Chú vào hạt cải tráng 21 biến , hoặc dùng tro dùng nước cũng được, rải bốn phương làm Giới.

Nếu bị bệnh về dầu, bệnh về thân. Chú vào bơ, dầu ô ma (dầu mè đen) 21 biến rồi xoa bôi trên thân, liền khỏi.

Nếu bị Nhĩ phong, Chú vào bơ 21 biến biến rồi ăn, liền khỏi

Nếu bị bệnh về mắt, Chú vào dầu Hạnh Nhân rồi xoa lên, liền khỏi.

Nếu bị phù thủng. Chú vào **Thạch Lựu** với **Hoàng Đàm Hương** 108 biến rồi xoa lên liền khỏi. Hoặc dùng **Bạch Đàm Hương** cũng được.

Nếu bị bệnh về dầu. Chú vào **Đại Hoàng** 21 biến rồi xoa lên vầng trán, liền khỏi.

Nếu bị bệnh thời khí. Chú vào bột **Thanh Mộc Hương** 21 biến hòa với nước uống, liền khỏi.

Nếu bị nhọt mủ, ghê lác ác, lấy bột **Lợi Lô** hòa với dầu rồi bôi lên, liền khỏi.

Nếu bị bệnh sốt rét. Chú vào cành Dương Liễu 21 biến rồi đánh người bệnh, tức thời trừ khỏi.

Nếu bị bò cạp đốt. Chú vào Kiền bô (thịt chín phơi khô) rồi đốt trong lửa, chín xong đặt đứng trên chõ ấy, liền trừ khỏi.

Nếu bị rắn cắn. Chú vào **Tất Bát** 21 biến rồi xoa ngay phía dưới, liền khỏi.

Nếu phụ nữ bị Nhũ thủng (sưng vú). Chú vào dầu, **Ma Tước** rồi xoa lên trên, liền khỏi.

Nếu bị bệnh Đới Hạ. Chú vào nước **Đinh Hương** rồi uống, liền khỏi.

Nếu có người bị Quỷ gây bệnh khiến nói cuồng điên, nói lời hoang đường. Chú vào nước rồi cho uống liền khỏi.

Nếu bị bệnh về tim. Chú vào đất màu vàng rồi xoa lên.

Nếu bị trúng bệnh của tất cả Quỷ My. Chú vào cành Thạch Lựu 108 biến dùng đánh người bệnh, liền khỏi

Nếu muốn được thành tựu ba việc. Nên ở trước Tượng làm Đàn, trong Đàn rải mọi loại Danh Hoa, bày mọi thức ăn uống, xong lấy một cân đồng đỗ, ba lạng **Hùng Hoàng** giã nhõm mịn hòa với nước mật làm thành viên để trước Tượng rồi lấy lá sen đậy lên trên, dùng tay đè lên, Chú vào chẳng ngưng nghỉ, sẽ có tướng hiện ra.

Nếu **khói** hiện ra thời lấy xoa trên thân liền thành **An Đát Đà Na**

Nếu **lửa** xuất hiện thời đưa tay lấy đám lửa dùng xoa trên mặt thì tất cả chúng sinh thấy người này đều rất vui vẻ kính ngưỡng, có đại uy quang, lời nói ra dạy người đều tin nhận, cung kính tùy thuận.

Nếu có **hở ám** thì người ấy liền lấy xoa thân tức được vô tận.

Lại có Pháp, ở trước Tháp Xá Lợi, chú vào Ngưu Hoàng, y theo Pháp Thuốc lúc trước đều được xoa thân thì hết tất cả phước đức tụ tập vào thân ấy, chúng sinh sở tại nhìn thấy như là La Xà (Raja – Vua chúa) không khác.

Lại có Pháp, nếu biết sườn núi có lỗ tựa như hang A Tu La, nên Chú vào hạt cải trắng hòa với máu của thân mình cứ một lần Chú thì một lần đánh vào lỗ ở sườn núi, hết 1.008 biến thì hang núi đó tự mở. A Tu La Nữ ấy, thân như bị lửa đốt, cầm các hương hoa nghinh đón Chú Sư đến. Hành Giả vào trong hang này, sống lâu một đại kiếp, thân lực giống như A Tu La cũng như Kim Cương không thể tổn hại. Nếu muốn đi ra thời cũng được tất cả A Tu La Nữ làm tùy tùng đưa tiễn. Nếu chẳng quay lại thời cũng đến lúc Đại Chung (chết sau một cuộc sống dài) không có gì hại được.

Lại có Pháp, đem Tượng này hướng trước tháp Xá Lợi, dùng hương xoa tó mặt đất, rải hương hoa bên trong Đàn, Thượng Diệu cúng dường xong. Lấy cây Lê làm Hợp Tử. Lấy đá **An Thiện Na** làm bụi nhỏ, dùng nhiều nước keo làm thành viên chứa đầy Hợp Tử, rồi đặt trong Đàn. Hành Giả mặc áo mới sạch ở trước mặt Tượng, một ngày chẳng ăn, tụng Chú này 1.008 biến xong, cũng không dùng sức nhiều thì ba tướng hiện ra, Chú 1.008 biến xong dùng xoa mắt cũng xoa bàn chân, lòng bàn tay, ức ngực, hai bắp tay, đỉnh đầu đến trái tim thì chắp tay tưởng thân như Hư không, không có thân tướng. Lúc tác tưởng này thời Hành Giả ẩn hình, một ngày đi ngàn dặm; tất cả sự nghiệp thấy đều nhìn thấy.

Lại có Pháp, muốn phục được Ngoại Đạo, vào trong lửa. Lấy máu của thân mình, máu cá dùng Tâm giận dữ tụng Chú này 21 biến rồi ném vào trong lửa, tức đi vào trong lửa trải qua một bữa ăn, lửa chẳng thể thiêu đốt thân ấy.

Lại có Pháp, muốn giáng phục Ngoại Đạo. Trong tay kết **Ấn**, dùng Tâm giận dữ tụng Chú 108 biến thì Pháp do Ngoại Đạo đã làm đều bị phá hoại và chẳng thể thành tựu.

Lại có Pháp : Nếu muốn giáng phục chúng Bình tặc của các nước, nên vẽ một Tượng, thân mặc áo giáp Tử Ma Chân Kim. Ở trong tĩnh thất thiêu đốt mọi danh hương, Nhũ Đầu (?), Huân Lục Hương, hương hoa thức ăn uống nhiều màu để cúng dường. Dùng tâm nguyện tụng niệm **Thiên Vương Chân Ngôn** 10 vạn biến thì Thiên Vương thống lãnh Thiên binh đến trợ giúp khiến cho binh địch của nước ấy tự lui tan.

Nếu có thể ngày đêm tụng niệm chẳng dứt thì Thiên Vương sai Thái Tử **Độc Kiện** thống lãnh Thiên Binh gồm một ngàn người vệ hộ chẳng lìa bên cạnh, mọi mong cầu đều như ý, ứng niệm tùy tâm đều được thành tựu.

Lại có Pháp , nếu muốn giáng phục chúng địch lúc trước. Ở tĩnh thất, trì Trai, vẽ một hình tượng Thiên Vương mặc áo giáp Tử Ma Chân Kim, treo ở thân cây tre cao hai trượng, trước mặt quân 50 bộ chỉ về kẻ địch thì địch quân ấy chẳng thể gây tai vạ.

Ấn tướng : Co hai ngón út móc nhau, hai ngón vô danh hướng ra ngoài đuôi thẳng; hai ngón giữa, hai ngón trỏ cài ngược nhau, hướng hai ngón cái ra ngoài dựng thẳng, cùng hợp lưng bàn tay, liền thành Ấn đó.

Mỗi một các Pháp như trước đã nói đều dùng Ấn này liền được thành tựu.

Nay ta nói **Căn Bản Ấn**. Dùng 2 tay, bên phải đè bên trái cùng cài chéo nhau bên trong, dựng ngón vô danh cùng hợp đầu, co hai ngón trỏ như móc câu.



Nếu lúc **Nghinh Thỉnh** thời hướng về thân chiêu mời. Nếu lúc **Phát Khiển** thời hướng ra ngoài bật phát. Lúc **niệm tụng** thời kết Ấn ngang trái tim tụng bảy biến liền đưa Ấn bung tán trên đỉnh đầu. Sau đó lấy tràng hạt chuyên trụ niệm tụng.

Tiếp nói **Cát Tường Thiên Nữ Thân Ấn**. Chắp hai tay lại giữa trống rỗng (Hư Tâm hợp chưởng) mở hai ngón trỏ, hai ngón giữa, hai ngón vô danh rồi co như hình hoa sen; hai ngón cái, hai ngón út đều hợp thẳng.



Nếu lúc **niệm tụng** thời kết Ấn để ngang trái tim, tụng Chân Ngôn bảy biến rồi bung tán Ấn trên đỉnh đầu.

Kinh Tứ Thiên Vương ghi rằng : “*Nếu có người tụng niệm Bắc Phương Tỷ Sa Môn Thiên Vương Chân Ngôn*, cúng đường quả trái, thức ăn uống, mỗi tháng chọn ngày 15, ngày 21. Gẩy đàn Song Huyền (2 dây) tạo âm thanh, đánh Trống, múa. Cúng bơ, mật, sữa, cháo. Dùng chân tay tụng niệm thì Thiên Vương liền thấy thân ấy, tùy ước nguyện của tâm”.

Giải uế Đà La Ni:

An câu lỗ đà án duệ

ଓঁ পৰ্বত শ্ৰী

ॐ – KRODHANA हूम् जाह

Tán Thiêng Vương Tụng là :

Lợi ích vạn vật chỉ có Thủy Phương ấy (Phương Bắc)

Hộ trì quốc giới chỉ có Thiên Vương Ta

Lương tướng nhận lời trấn giữ chấn cường hung

Tinh tâm phung chúc bày tỏ gởi phước tương

Tinh cung (cung của ngôi sao) thương thăng hè hồi giá sùng cương

Linh Tương đứng đoan chánh moi báu trang nghiêm

Uy Thần trấn Diêu (sao diêu) nghiệp phục, giữ nơi xa

Lai trung trinh, đời Đường khen ngợi Thánh.

Viên Hành Lục ghi rằng : “*Bắc Phương T*

háp Chân Ngôn, một quyển, do Bát Không Tam Tạng hành riêng phiên dịch”
Bát Gia Lục cũng ghi như vậy

Bat Giá Lực cũng ghi như vậy

Pháp này thỉnh chép ở Tri Sơn, **Tu Thuận** Tông Chính nhiệm but bản của Mẫu Vĩ Sơn, viện Ai Nhiệm, Đại Tuyên Đăng đối giáo . ngoài ra cũng giáo duyệt dùng bản trên.

Thời **Hương Hoà**, năm Tân Dậu, Tháng 8_ Trưởng Cộc Tăng **Khoai Đạo** ghi
Một lần xem xét , ghi chép xong – **Từ Thuận**

Hết

* Phạn Tự Chân Ngôn này y theo Phổ Thông Chân Ngôn Tạng của Chùa Linh Vân.

ନମ୍ରାଦଶଥ

ନମସ୍କରଣୀ ପାଦପତ୍ରାଧିମନ୍ଦିରାଶମନ୍ଦିର

ନମ୍ବରଫଳାକୁଣ୍ଡାଧିତଃମଧ୍ୟରେ ସମ୍ପଦ ସମ୍ମନନାରୁ ମୁଦ୍ରାପଦ୍ଧତି

ଶୁଣୁ ମୁଦ୍ରିତ ସାହିତ୍ୟରେ ମୁକ୍ତମିଳିଲେ ପଥମ

ଶ୍ରୀକୃଷ୍ଣମୁଖୀଙ୍କାରିତାମନ୍ଦିର

NAMO RATNATRAYÀ YA

NAMO ‘SCĀNDĀ VAJRA

NAMO APAHURU BHÙTA RÀYA DHIH 'SAYA VAI'SRAMA

ANÀSYA - MAHÀ RAJASYA - YAKSÀDHİPTASYA - VAMATASYA -

STUTASYA – BHA'SANA PRAVAHADASYA – HE MADATATANI
PRAŞAYĀMI.

TADYATHÀ : KU'SEMI KU'SEMI – KU'SA VI'SRAMANASYA MAHÀ
RAJA – EVAM DHAKA NETRA MAKṢA TU – SVĀHÀ.

Hiệu chỉnh xong ngày 15/09/2008